

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HS-ST
Ngày: 23-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Trường Chinh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Phước Tâm**
2. Bà **Võ Thị Diệp**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đào Kim Xoa** - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Hữu Nghi** và bà **Trần Thị Ngọc Quý** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **40/2021/TLST-HS** ngày **12** tháng **11** năm **2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **41/2021/QĐXXST-HS** ngày **12** tháng **11** năm 2021, đối với bị cáo:

- **Nguyễn Văn Bé H** - sinh năm 1981 tại Đồng Tháp;
- Giới tính: Nam
- Nơi cư trú: Tổ 10, ấp 1, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Trình độ học vấn: 7/12;
- Nghề nghiệp: Làm vườn;
- Con ông Nguyễn Tùng S - sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị Bé B - sinh năm 1954;
- Vợ tên: Phan Thị T - sinh năm 1983;
- Có 02 con: Con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2009;
- Tiền sự: Không;
- Tiền án: Không;
- Về nhân thân: Năm 2011, bị Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng do nghiện chất ma túy. Năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/6/2016.

- Tạm giữ ngày 13/8/2021;
- Tạm giam: 19/8/2021;
- Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lãnh (có mặt tại phiên tòa).

* *Người bị hại:* Anh **Nguyễn Văn H** - sinh năm 1965; Nơi cư trú: Ấp 1, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

* *Người làm chứng:* Chị **Nguyễn Thị Huyền T** - sinh năm 1975; Nơi cư trú: Ấp 1, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn Bé H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 12/8/2021, Nguyễn Văn Bé H vác bao ốc do bắt được đi bộ tìm nơi bán. Khi đi ngang nhà ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965, ngụ ấp 2, xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp thì Bé H nhìn vào trong nhà phát hiện xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển số 72F4-6189 của ông H có để chìa khóa trên xe, cửa nhà không khóa nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bé H đặt bao ốc cặp đường để vào nhà ông H dẫn xe ra và đặt bao ốc lên điều khiển xe về hướng ngã ba An Hữu, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Đến khu vực cầu Bà Dư thuộc xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh thì Bé H bán bao ốc cho một người không rõ lai lịch được 400.000 đồng. Sau đó, Bé H tiếp tục điều khiển xe đến khu vực gần cầu An Hữu, thuộc huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang mua 01 tép ma túy giá 300.000 đồng của một người đàn ông tên Lucky. Bé H bỏ tép ma túy vào túi quần Jean bên trái tiếp tục điều khiển xe theo hướng Quốc Lộ 80 thuộc địa phận huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Trên đường đi, Bé H ghé trạm xăng dọc đường (không nhớ địa chỉ) để đổ xăng thì phát hiện trong cốp xe có cái ví bên trong có 01 giấy đăng ký xe biển số 72F4-6189 tên Phạm Thị Hoa, thẻ căn cước công dân cùng giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Văn H và 500.000 đồng nên Bé H lấy 250.000 đồng tiêu xài cá nhân và tiếp tục điều khiển xe về nhà.

Khi đang điều khiển xe đến đoạn đường thuộc thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp thì bị cảnh sát giao thông công an huyện Châu Thành yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra do vi phạm giao thông nên tạm giữ xe mô tô biển số 72F4-6189. Bé H đem biên bản vi phạm giao thông cùng giấy tờ xe về đưa ông H. Lúc này, công an xã Mỹ Long mời Bé H về trụ sở công an xã để làm việc do có hành vi trộm cắp xe của ông H. Tại đây, phát hiện túi quần Jean bên trái của Bé H có tép ma túy nên báo đến Cơ quan điều tra công an huyện Cao Lãnh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định để xử lý.

Vật chứng tạm giữ: 01 bịch nylon màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (niêm phong); 01 quần Jean màu xanh; 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 lược lam BIC đã qua sử dụng; 01 chai nhựa màu trắng, 01 ống nhựa màu trắng, 01 cái nỏ thủy tinh tự chế.

Bị hại Nguyễn Văn H giao nộp: 01 giấy đăng ký xe biển số 72F4-6189 tên Phạm Thị Hoa, thẻ căn cước công dân cùng giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Văn H; tiền Việt Nam 250.000 đồng.

Đội cảnh sát giao thông, trật tự công an huyện Châu Thành chuyển 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển số 72F4-6189 đến Cơ quan điều tra công an huyện Cao Lãnh xử lý theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 770/KL-KTHS ngày 13/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bít nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong là chất ma túy, có khối lượng 0,234 gam, loại Methamphetamine (niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định ký hiệu 779, ngày 13/8/2021 và chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cao Lãnh).

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 21/BB-HĐĐGTTHS ngày 18/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cao Lãnh, kết luận: Xe mô tô hiệu Wave, trị giá 4.800.000 đồng.

Đối với xe mô tô biển số 72F4-6189 là của chị Phan Thị H, ngụ khóm Tường Thành, thị trấn Phước Long Thọ, huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bán cho ông H vào khoảng năm 2001. Hiện bà Hoa đã bỏ địa phương đi đâu không rõ.

Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho bị hại Nguyễn Văn H xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave biển số 72F4-6189 cùng giấy đăng ký xe, thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Văn H; tiền Việt Nam 250.000 đồng, số tiền mà bị can đã tiêu xài cá nhân 250.000 đồng, ông H không yêu cầu bồi thường. Đối với cái ví da do không có giá trị nên ông H không yêu cầu định giá. Trả lại cho bị cáo Bé H 01 quần Jean màu xanh và 01 áo thun ngắn tay màu trắng.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKSHCL ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Bé H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Bé H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06

tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; xử phạt bị cáo với mức án tù 02 năm đến 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định ký hiệu 779 ngày 13/8/2021, một lưỡi lam BIC đã qua sử dụng, một chai nhựa màu trắng, một ống nhựa màu trắng, một cái nỏ thủy tinh tự chế.

* Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Bé H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 43/CT-VKSHCL ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo.

Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 72F4-6189 mang tên Phạm Thị Hoa (do anh H đang quản lý, sử dụng) vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 12/8/2021 tại nhà của anh H thuộc địa phận ấp 2, xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Sau đó, bị cáo phát hiện trong cốp xe có cái ví của anh H, bên trong ví có các giấy tờ xe, giấy tờ tùy thân của anh H và số tiền 500.000 đồng nên bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền 500.000 đồng này để tiêu xài cá nhân.

Sau khi chiếm đoạt được tài sản của anh H, bị cáo đã điều khiển xe đến khu vực cầu An Hữu thuộc xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang với mục đích mua ma túy về sử dụng, tại đây bị cáo đã mua 01 tộp ma túy của người thanh niên tên Lucky không rõ lai lịch với giá là 300.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản thì xe mô tô biển số 72F4-6189 có giá trị là 4.800.000 đồng.

Theo kết luận giám định, tinh thể rắn chứa trong 01 bì nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong là chất ma túy, có khối lượng 0,234 gam, loại Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định cùng với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Bé H đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác một cách trái pháp luật và đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo biết rõ hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật bởi vì bị cáo đã từng một lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, lẽ ra sau khi chấp hành án xong thì bị cáo phải biết lấy đó làm bài học cho bản thân, phải biết siêng năng lao động để tạo ra thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân và phụ giúp gia đình; đồng thời, bị cáo phải biết tự sửa chữa bản thân để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội sau này. Thế nhưng bị cáo đã không làm được điều đó mà ngược lại chỉ vì lòng tham, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

Mặt khác, bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng các chất ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, nó cũng là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma túy trong xã hội và phát sinh các loại tội phạm khác trong khi toàn xã hội đang kiên quyết đấu tranh phòng, chống các tệ nạn và các tội phạm về ma túy. Bị cáo đã từng một lần bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đã một lần bị đưa đi chữa bệnh do có sử dụng chất ma túy. Đáng lý ra, bị cáo phải kiên quyết từ bỏ và phải biết tránh xa các chất ma túy, nhưng ngược lại, vì muốn được sử dụng chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu bản thân nên bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi mua ma túy về sử dụng, điều này chứng tỏ trong khoảng thời gian chữa bệnh cũng như thời gian chấp hành án là chưa đủ để bị cáo có ý thức từ bỏ chất ma túy.

Hành vi của bị cáo đã thể hiện thái độ xem thường và bất chấp pháp luật, mức hình phạt của các bản án trước đây mà bị cáo đã chấp hành là chưa đủ sức răn đe đối với bị cáo nên sau khi chấp hành án xong thì bị cáo không biết chí thú làm ăn để chăm lo cho gia đình, trở thành người có ích cho xã hội, mà ngược lại,

bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội ngày càng liều lĩnh hơn, điều này cũng đã chứng tỏ bị cáo chưa thật sự ăn năn hối cải.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, người bị hại đã nhận lại tài sản xong và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,175gam được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 779, ngày 13/8/2021 là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với một lưỡi lam BIC đã qua sử dụng, một chai nhựa màu trắng, một ống nhựa màu trắng và một cái nỏ thủy tinh tự chế đều là các công cụ để bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38; của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Bé H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bé H 01 (một) năm tù về tội Trộm cắp tài sản, 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 779, ngày 13/8/2021, có tên và chữ ký của Lê Minh Vương, Tạ Hoài Trung, Phạm Minh Nhật, Nguyễn Văn Bé H và hai dấu hình tròn màu đỏ của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, số lượng ma túy còn lại sau trích mẫu giám định có khối lượng 0,175gam; 01 lưỡi làm nhãn hiệu BIC đã qua sử dụng, 01 chai nhựa màu trắng, 01 ống nhựa màu trắng. 01 đoạn nỏ thủy tinh tự chế. *(Các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2021).*

- Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Bé H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Trường Chinh